

Sự biến đổi địa giới hành chính Hà Nội thời kỳ cận hiện đại : Luận văn ThS / Nguyễn Hữu Sơn ;

Nghd. : PGS.TS. Phạm Xanh . - H. : ĐHKHXH & NV, 2009 . - 136 tr.+CD-ROM

Tóm tắt: Khái quát đôi nét về sự biến đổi địa giới hành chính Thăng Long – Hà Nội thời phong kiến (đầu thế kỉ XI đến cuối thế kỉ XIX) từ thời: Đại Việt (đầu XI đến cuối thế kỉ XVIII), từ năm 1802 – 1858, từ năm 1858 – 1888. Tìm hiểu, nghiên cứu về sự biến đổi địa giới hành chính Hà Nội dưới thời thuộc Pháp từ năm 1888 – 1915; 1915 – 1942, 1942 – 1945. Đi sâu phân tích sự biến đổi địa giới hành chính Hà Nội thời hiện đại từ năm 1945 đến nay qua các thời kỳ: 1945 – 1960, 1961 – 1978, 1978 – 1991, 1991 – 2007 và 2008 đến nay. Rút ra một số nhận xét trong quá trình tìm hiểu về sự biến đổi địa giới hành chính Hà Nội thời kỳ cận – hiện đại: sự biến đổi địa giới diễn ra liên tục, phức tạp và thiếu tầm nhìn chiến lược trong việc quy hoạch địa giới hành chính

MỤC LỤC

	TRANG
MỤC LỤC	1
BẢNG CHỮ VIẾT TẮT	4
PHẦN MỞ ĐẦU	5
1. Lý do chọn đề tài	5
2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
2.1. Đối tượng nghiên cứu	6
2.2. Phạm vi nghiên cứu	6
3. Mục đích, nhiệm vụ của đề tài	7
3.1. Mục đích	7
3.2. Nhiệm vụ của đề tài	7
4. Phương pháp nghiên cứu và tư liệu	7
4.1. Phương pháp nghiên cứu	7
4.2. Tư liệu	8
CHƯƠNG 1: NHỮNG CƠ SỞ LÝ LUẬN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	11
1.1. Từ loại.	11
1.2. Từ trong tiếng Việt.	11
1.2.1. Một số đặc điểm của ngôn ngữ đơn lập.	11

1.2.2. Thực từ và hư từ tiếng Việt.	13
1.3. Trợ từ tình thái trong hệ thống hư từ tiếng Việt.	16
1.3.1. Hệ thống hư từ tiếng Việt.	16
1.3.1.1. Đặc điểm của hư từ	16
1.3.1.2. Phân loại hệ thống hư từ tiếng Việt	17
1.3.2. Trợ từ tình thái	18
1.3.3. Những đặc điểm của trợ từ tình thái tiếng việt	18
1.3.4. Phân loại trợ từ.	19
1.3.4.1. Trợ từ tình thái dạng thức hóa đoản ngữ để trở thành phát ngôn	20
1.3.4.2. Những trợ từ tình thái biểu thị thái độ người nói	22
1.3.4.3. Trợ từ tình thái nhấn mạnh:	23
CHƯƠNG 2: KHẢO SÁT CÁC TRỢ TỪ TÌNH THÁI TRONG CÁC GIÁO TRÌNH DẠY TIẾNG VIỆT TỪ NĂM 1980 ĐẾN NĂM 2005	25
2.1. Khảo sát trợ từ tình thái trong các giáo trình cơ sở.	25
2.1.1. Vị trí của trợ từ tình thái trong cấu trúc câu.	25
2.1.2. Khảo sát số lượng trợ từ tình thái.	27
2.1.3. Tình hình sử dụng trợ từ tình thái trong các giáo trình.	32
2.1.3.1. Cách giải thích trợ từ tình thái trong các giáo trình.	32
2.1.3.2. Việc đưa và xử lý các trợ từ tình thái trong các giáo trình cơ sở.	38
2.1.4. Nhận xét.	43
2.2. Khảo sát trong các giáo trình trung cấp.	44
2.2.1. Khảo sát số lượng trợ từ tình thái.	44
2.2.2. Tình hình sử dụng trợ từ tình thái trong các giáo trình.	50
2.2.2.1. Cách giải thích trợ từ tình thái trong các giáo trình.	50
2.2.2.2. Việc đưa và xử lý các trợ từ tình thái trong các giáo trình.	55

2.2.3. Nhận xét.	62
2.3. Khảo sát trợ từ tình thái trong các giáo trình cao cấp.	62
2.3.1. Khảo sát số lượng trợ từ tình thái.	62
2.3.2. Tình hình sử dụng trợ từ tình thái trong các giáo trình.	67
2.3.2.1. <i>Cách giải thích trợ từ tình thái trong các giáo trình.</i>	67
2.3.2.2. <i>Việc đưa và xử lý các trợ từ tình thái trong các giáo trình cao cấp.</i>	71
2.3.3. Nhận xét.	77
CHƯƠNG 3: NGHĨA TÌNH THÁI CỦA CÁC TRỢ TỪ TÌNH THÁI TRONG CÁC GIÁO TRÌNH DẠY TIẾNG VIỆT	79
3.1. Nghĩa tình thái.	79
3.2. Mô tả ý nghĩa và chức năng của trợ từ tình thái.	84
3.3. Vai trò của trợ từ tình thái trong giao tiếp ngôn ngữ thể hiện trong các giáo trình.	96
3.3.1. Tính cơ động và hiệu quả giao tiếp.	96
3.3.2. Quan hệ xã hội và thái độ giao tiếp.	99
3.3.2.1. <i>Quan hệ xã hội.</i>	99
3.3.2.2. <i>Thể hiện thái độ giao tiếp.</i>	100
3.4. Một số nhận xét và kiến nghị.	109
3.4.1. Nhận xét.	109
3.4.2. Kiến nghị.	110
KẾT LUẬN	115
TÀI LIỆU THAM KHẢO	118
PHỤ LỤC	120